

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: 6475 /SYT-VP
V/v đăng ký nhu cầu đào tạo,
bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức năm 2023

Đồng Nai, ngày 28 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng Chuyên môn Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3461-CV/BTCTU ngày 31/8/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc triển khai đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2023.

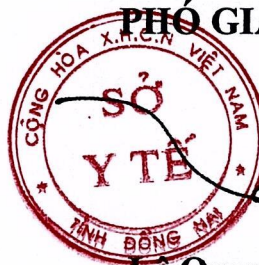
(Đính kèm Công văn và các biểu mẫu).

Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các Phòng chuyên môn Sở Y tế đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023, gửi về Sở Y tế trước ngày 15/10/2022, Email.dongnaisoyte@gmail.com./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD SYT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quang Trung

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BAN TỔ CHỨC

*

Số 3461-CV/BTCTU

*Triển khai đăng ký nhu cầu
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2023*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: - Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Báo Đồng Nai,
- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Ban thường vụ các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương,
- Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2023, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, đăng ký nhu cầu và danh sách cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng năm 2023, cụ thể như sau:

1/ Nội dung đăng ký đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 (kèm theo)

- 1.1. Cao cấp lý luận chính trị tập trung và không tập trung (Biểu số 01);
- 1.2. Hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị (Biểu số 02);
- 1.3. Đại học chính trị văn bằng 2 và Thạc sĩ chính trị (Biểu số 03);
- 1.4. Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, hệ vừa làm vừa học (Biểu số 04);
- 1.5. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và cập nhật kiến thức theo chức danh (Biểu số 5):
 - Trưởng, phó các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương;
 - Bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho các chức danh Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; Chánh, Phó Chánh Văn phòng cấp ủy cấp huyện và tương đương;

1.6. Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và an ninh đối tượng 1, 2 (Biểu số 6):

1.7. Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp (Biểu số 7).

(kèm theo các biểu mẫu)

2/ Một số lưu ý về việc rà soát, cử cán bộ đi học

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ đăng ký các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong năm 2022 nhưng chưa được cử đi học thì tiếp tục đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2023.

- Từ thời điểm đăng ký đến thời điểm dự kiến cử đi học nếu cán bộ có thay đổi thông tin (*vị trí công tác, chức vụ, chức vụ quy hoạch, hệ số lương ...*), cơ quan quản lý cán bộ phải kịp thời thông tin về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để cập nhật.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chọn cử cán bộ đi học phải đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Số lượng cán bộ chọn cử đi học giữa các lớp, loại hình đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp, theo thứ tự ưu tiên, tránh trường hợp đăng ký cử cùng lúc nhiều cán bộ đi đào tạo trong cùng thời điểm dẫn đến khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Không đăng ký cử một cán bộ tham gia từ hai lớp trở lên trong cùng thời điểm.

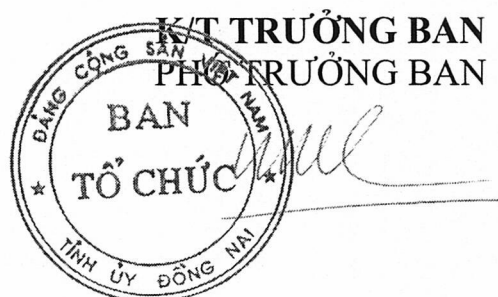
- Đối với các trường hợp cán bộ khi đã nhận được thông báo, quyết định cử đi học nhưng không tham gia phải có văn bản báo cáo của cấp có thẩm quyền gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để xem xét, quyết định.

- Việc lập danh sách cán bộ cử đi học phải đảm bảo theo mẫu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, thông tin đầy đủ, rõ ràng và không viết tắt.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2023 gửi về Ban **trước ngày 30/10/2022** để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên,
- BTC các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Lưu BTCTU.



Bùi Thị Yến

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BAN TỔ CHỨC

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

DANH MỤC (dự kiến)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2023
(Kèm theo Công văn số 3461-CV/BTCTU ngày 31/8/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng, tiêu chuẩn	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
I- ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, HOÀN CHỈNH CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ (VĂN BẢNG 2) VÀ THẠC SĨ								
1- Yêu cầu chung: - Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; - 03 năm liên tục gần nhất được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển); - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hoặc ở nước ngoài; - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định.								
2- Danh mục cụ thể:								
2.1.	Cao cấp lý luận chính trị	Đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư, cụ thể: - Phó Trưởng phòng quy hoạch Trường phòng cấp huyện, cấp tỉnh. Cán bộ được quy hoạch các chức danh: Cấp ủy viên cấp huyện trở lên; cấp ủy viên cấp tỉnh; lãnh đạo sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh; Ban Giám đốc, Hội đồng thành viên các Tổng Công ty, Công ty nhà nước thuộc tỉnh; - Cán bộ có đủ 4 năm giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương; chức danh và vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị; - Giảng viên có đủ 5 năm trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh	Đối với hệ tập trung: Không quy định độ tuổi	-	50	06 tháng	Học viện Chính trị Khu vực II	Dự kiến khai giảng trong tháng 9/2023
			Đối với hệ không tập trung: Nam từ 40 tuổi trở lên, nữ từ 38 tuổi trở lên	1	60	18 tháng	Trường Chính trị tỉnh	Dự kiến khai giảng trong tháng 10/2023

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng, tiêu chuẩn	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
2.2.	Hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị	Đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí Thư, đồng thời phải đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau (bằng tốt nghiệp trước 09/7/2021): - Tốt nghiệp đại học chính trị chuyên ngành và sau đại học trong hệ thống Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (<i>gồm cả Học viện Trung tâm và các học viện chính trị khu vực</i>). Tốt nghiệp sau đại học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền. - Tốt nghiệp đại học văn bằng 2 thuộc các chuyên ngành: Triết học Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Kinh tế chính trị học Mác - Lênin; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Chính trị học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền. - Tốt nghiệp đại học và đã được cấp giấy chứng nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trước ngày 01/6/2016 cho các trường hợp khi đi học là sinh viên, không thuộc đối tượng học cao cấp lý luận chính trị. - Đối tượng thuộc diện hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị của lực lượng vũ trang (Tại 2.2, mục II, Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 09/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Kết luận số 25-KL/TW, ngày 28/12/2017 của Ban Bí thư về việc giao quyền đào tạo và xác nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị đối với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an) bao gồm cán bộ dân sự, cán bộ chiến sĩ đã chuyển ngành sang cơ quan dân sự, cán bộ lực lượng vũ trang biệt phái sang cơ quan dân sự, cán bộ lực lượng vũ trang...	Không quy định độ tuổi	02	120	04 tháng	Học viện Chính trị Khu vực II hoặc Trường Chính trị tỉnh	Dự kiến khai giảng trong tháng 10/2023
2.3.	Đại học chính trị (<i>văn bằng 2</i>)	Trưởng phòng và tương đương của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cấp ủy viên cấp huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; trưởng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện và tương đương; cán bộ được quy hoạch vào các chức danh trên. Các chuyên ngành: Công tác Tổ chức, Kiểm tra, Dân vận, Tôn giáo và Chính trị học.	Không quy định độ tuổi	-	10	02 - 2,5 năm	Học viện Chính trị Khu vực II	Dự kiến khai giảng trong tháng 11/2023

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng, tiêu chuẩn	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
2.4.	Đào tạo Thạc sĩ	Cán bộ đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo yêu cầu của cơ sở đào tạo, đúng chuyên ngành, vị trí việc làm, có triển vọng phát triển, có cam kết phục vụ lâu dài cho đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị của tỉnh. Các chuyên ngành đăng ký dự tuyển: Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Hồ Chí Minh học; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Kinh tế Chính trị; Kinh tế phát triển; Quản lý Kinh tế; Chính sách công; Xã hội học; Văn hóa học; Tôn giáo học; Quan hệ Quốc tế; Nhà nước và Pháp luật; Pháp luật về Quyền con người; Lãnh đạo học (<i>các chuyên ngành đăng ký hằng năm theo Thông báo cụ thể của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh</i>).	Không quá 40 tuổi tính đến thời điểm dự tuyển. Các điều kiện khác theo Thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo và các quy định hiện hành.	-	15	02 năm	Học viện Chính trị Khu vực II	Dự kiến thi tuyển trong tháng 8/2023

II- ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH

1- Đối tượng:

Thực hiện theo Quy định 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí Thư, cụ thể:

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức

- a) Cấp ủy viên cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp xã;
- b) Phó Trưởng phòng và tương đương cấp huyện, cấp tỉnh
- c) Quy hoạch các chức danh tại điểm a), b).

1.2. Cán bộ quân đội: Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Cán bộ quy hoạch các chức vụ trên.

1.3. Cán bộ công an: Đội trưởng, Trưởng Công an xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, Phó Trưởng Công an xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; phó trưởng phòng, phó trưởng công an huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch các chức vụ trên.

1.4. Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp.

1.5. Giảng viên lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị huyện.

2- Điều kiện:

- Tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên (tốt nghiệp THPT trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn);

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng, tiêu chuẩn	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (<i>dự bị hoặc chính thức</i>) và được cấp có thẩm quyền cử đi học; - Về độ tuổi: Hệ tập trung (<i>Hệ tập trung: không quy định độ tuổi</i>); Hệ không tập trung (<i>Nam từ 35 tuổi trở lên, nữ từ 33 tuổi trở lên</i>). - Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc kỷ luật; - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định. 3- Các lớp dự kiến thực hiện: - Trung cấp lý luận chính trị - hệ tập trung: 01 lớp, tối đa 60 học viên (các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký cử cán bộ đi học khi có thông báo chiêu sinh của Trường Chính trị tỉnh). - Trung cấp lý luận chính trị - hệ vừa làm vừa học: Chỉ mở lớp tại các huyện, thành phố đủ điều kiện về số lượng học viên (<i>từ 70 - 80 học viên/ lớp</i>). Trường hợp các đơn vị có nhu cầu cử cán bộ đi học nhưng không đủ điều kiện về số lượng học viên để mở lớp, có thể phối hợp với đơn vị khác để đăng ký mở ghép lớp.								
III- CÁC LỚP BỒI DƯỠNG.								
1- Bồi dưỡng trong tỉnh.								
Các đơn vị có nhu cầu đăng ký về Trường Chính trị tỉnh tổng hợp. Sau đó, Ban Tổ chức Tỉnh ủy sẽ phối hợp với Trường Chính trị tỉnh thẩm định, trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt, thực hiện.								
2- Bồi dưỡng ngoài tỉnh.								
2.1.	Bồi dưỡng kiến thức hằng năm cho chức danh Trưởng, Phó các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy (<i>học tập trung</i>)	Trưởng, Phó các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy	Không quy định độ tuổi	-	10	05 - 10 ngày	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Thời gian mở lớp theo kế hoạch của Học viện.
2.2.	Bồi dưỡng kiến thức hằng năm cho chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương (<i>học tập trung</i>)	Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương	Không quy định độ tuổi	-	15	05 - 10 ngày	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Thời gian mở lớp theo kế hoạch của Học viện.

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng, tiêu chuẩn	Độ tuổi	Số lớp	Chỉ tiêu cử đi học (người)	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Địa điểm mở lớp	Ghi chú
							Minh	
2.3.	Bồi dưỡng theo chức danh trưởng ban, phó ban đảng cấp ủy cấp huyện và tương đương (học tập trung)	- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy; Trưởng ban, Phó trưởng các ban Đảng cấp ủy cấp huyện và tương đương; - Cán bộ được quy hoạch các chức danh trên. Các lớp dự kiến: công tác dân vận, tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo và văn phòng.	Không quy định độ tuổi	05	05 - 10 người/lớp	05 ngày	Học viện Chính trị Khu vực II	Thời gian mở lớp theo kế hoạch của Học viện.
2.4	Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng đối tượng 1	Đối tượng theo Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQPAN ngày 31/5/2016 của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và an ninh trung ương	Không quy định độ tuổi	-	07	40 ngày	Học viện Quốc phòng	Thời gian mở lớp theo Kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương
2.5	Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng đối tượng 2	Đối tượng theo Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQPAN ngày 31/5/2016 của Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và an ninh trung ương	Không quy định độ tuổi	2	20	20 ngày	Trường Quân sự Quân khu 7	- Khóa 107: từ 20/3/2023 đến 07/4/2023 - Khóa 108: từ 08/5/2023 đến 26/5/2023
2.6	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp	Đối tượng theo Thông báo chiêu sinh của Học viện Hành chính Quốc gia	Không quy định độ tuổi	-	10	02 tháng	Học viện Hành chính Quốc gia	Thời gian mở lớp theo kế hoạch của Học viện.

BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

*

Biểu số 6

**DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ THAM GIA BỒI DƯỠNG
KIẾN THỨC AN NINH QUỐC PHÒNG ĐỐI TƯỢNG 2 NĂM 2023**

(Kèm theo ngày...../.../2022 của)

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ/ Đơn vị công tác		Chức danh quy hoạch (nếu có)	Số điện thoại	Đăng ký khóa	Ghi chú
			Nam	Nữ						
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)		(6)	(7)	(8)	(9)

Lưu ý: Đăng ký một trong hai khóa

+ Khóa 107: Từ ngày **20/3/2023** đến ngày **07/4/2023**

+ Khóa 108: Từ ngày **08/5/2023** đến ngày **26/5/2023**

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

*

Biểu số 1

DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA DỰ TUYỂN LỚP CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2023
(hệ tập trung và không tập trung)

STT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh	Ngày vào Đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Chức danh quy hoạch	Ghi chú
			Nam	Nữ								Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị đăng ký cử đi học		
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(15)	(16)
I. HỆ TẬP TRUNG															
VD	Nguyễn Văn	B	05/9/1990		Bình Dương	15/5/2010	THS	3,33	0,15	Đảng ủy viên	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân phường C	Huyện ủy D	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường	
II. HỆ KHÔNG TẬP TRUNG															
VD	Trần Thị	T		30/4/1980	Phú Thọ	20/10/2005	ĐH	3,66	0,2	Bí thư Chi bộ	Phó Trưởng phòng	Phòng E	Sở G	Trưởng phòng, Phó Giám đốc Sở	

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

*

Biểu số 2

DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA DỰ TUYỂN LỚP HOÀN CHỈNH
CHƯƠNG TRÌNH CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2023

STT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh	Ngày vào Đảng	Văn bằng do các cơ sở đào tạo trong hệ thống HV Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ Đảng	Chức vụ	Đơn vị công tác		Điện ưu tiên	Chức danh quy hoạch	Ghi chú	Số điện thoại
			Nam	Nữ									Phòng/Ban (Xã/phường)	Đơn vị đăng ký cử đi học				
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
VD	Trần Văn	A	10/5/1978		Đồng Nai	3/2/2000	CNVB2 Chính trị học - HVBCTT cấp ngày 01/11/2013 (Giấy xác nhận tương đương cao cấp do HVCTQG cấp ngày 02/3/2014)	ĐH	3.66	0.3	Bí thư Chi bộ	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện B	Huyện ủy C		Huyện ủy viên, Trưởng phòng		

* Lưu ý: Đề nghị các đơn vị đăng ký danh sách ghi đầy đủ các thông tin theo yêu cầu, đặc biệt tại mục (7)

*

**DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA DỰ TUYỂN
LỚP ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ VÀ THẠC SĨ CHÍNH TRỊ NĂM 2023**

[illegible]

*

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐĂNG KÝ THAM GIA BỒI DƯỠNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CAO CẤP NĂM 2023

[illegible]

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị (khoá XII) về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, gồm 5 quy chế:

1. Quy chế Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị;
2. Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
3. Quy chế Giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
4. Quy chế Nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
5. Quy chế Thanh tra đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 02 tháng 5 năm 2019 về ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 4874-QĐ/HVCTQG ngày 30 tháng 9 năm 2019 về ban hành quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hướng dẫn số 310-HD/HVCTQG ngày 12 tháng 6 năm 2019 về hoạt động nghiên cứu thực tế của học viên trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính; Hướng dẫn số 311-HD/HVCTQG ngày 12 tháng 6 năm 2019 về hoạt động nghiên cứu thực tế của cán bộ, giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Vụ Các trường chính trị chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện bộ Quy chế; chủ trì tham mưu Giám đốc Học viện chỉnh sửa, bổ sung khi cần thiết.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, hiệu trưởng trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nội nhân:

- Như Điều 3,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Lưu: VT, Vụ CTCT.



Nguyễn Xuân Thắng

*

QUY CHẾ

Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 12 năm 2021
của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, bao gồm: tuyển sinh, quản lý lớp học, chủ nhiệm lớp, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện, xét và công nhận tốt nghiệp, cấp và quản lý bằng tốt nghiệp.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường thực hiện chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị.

Điều 2. Hình thức và thời gian đào tạo

1. Đào tạo tập trung thực hiện 6 tháng.

2. Đào tạo không tập trung thực hiện ít nhất 12 tháng nhưng không quá 18 tháng.

Chương II

CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 3. Hình thức tuyển sinh

Việc tuyển sinh được thực hiện theo hình thức xét tuyển.

Điều 4. Đối tượng dự tuyển

1. Cán bộ, công chức, viên chức

a) Cấp ủy viên cấp xã; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

b) Phó trưởng phòng và cấp phó các đơn vị tương đương cấp phòng cấp huyện, cấp tỉnh; phó ban (đơn vị tương đương cấp ban) trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

c) Quy hoạch phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương và quy hoạch các chức vụ quy định tại điểm a, b khoản này.

2. Cán bộ Quân đội

a) Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn.

b) Phó chỉ huy trưởng, phó tham mưu trưởng, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện.

c) Phó tham mưu trưởng, phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn.

d) Lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương).

đ) Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

3. Cán bộ Công an

a) Đội trưởng, trưởng công an cấp xã, tiểu đoàn trưởng, phó đội trưởng, phó trưởng công an cấp xã, phó tiểu đoàn trưởng và tương đương.

b) Phó trưởng phòng, phó trưởng công an cấp huyện, phó trung đoàn trưởng và tương đương.

c) Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên.

4. Cán bộ giữ ngạch, bậc (có đủ 6 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương); chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương).

5. Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

Điều 5. Điều kiện dự tuyển

1. Đảng viên dự bị hoặc chính thức.

2. Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

3. Cán bộ học hệ không tập trung: nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.

4. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc kỷ luật.

Điều 6. Hồ sơ dự tuyển

1. Đơn xin dự tuyển;

2. Công văn cử dự tuyển của cấp có thẩm quyền:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức đương chức hoặc được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở; phòng, ban cấp huyện hoặc tương đương: Cấp uỷ cơ sở có công văn gửi cấp uỷ cấp huyện hoặc tương đương, cấp uỷ cấp huyện hoặc tương đương duyệt và ban hành công văn cử dự tuyển đối với trường hợp đủ điều kiện.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức đương chức hoặc được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh: Lãnh đạo cơ quan duyệt và ban hành công văn cử dự tuyển đối với trường hợp đủ điều kiện.

c) Đối với các đối tượng khác: Cấp uỷ cấp trên cơ sở hoặc lãnh đạo đơn vị ban hành công văn cử dự tuyển đối với trường hợp đủ điều kiện.

3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C của Ban Tổ chức Trung ương) tại thời điểm đăng ký dự tuyển, có dán ảnh đóng dấu giáp lai, có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị đang công tác;

4. Bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên, có chứng thực.

Điều 7. Hội đồng tuyển sinh

1. Hội đồng tuyển sinh do hiệu trưởng ra quyết định thành lập để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh gồm:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng

b) Phó chủ tịch: Các phó hiệu trưởng